

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 138/2009/NQ-HĐND

Tuy Hòa, ngày 18 tháng 12 năm 2009

NGHỊ QUYẾT

**Về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước
tại các cơ quan hành chính, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập
của nhà nước trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Sau khi xem xét Tờ trình số 60/TTr-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 06/BC-KTNS ngày 11 tháng 12 năm 2009 của Ban Kinh tế và Ngân sách và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước trên địa bàn tỉnh Phú Yên kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên khóa V, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2009./.

CHỦ TỊCH

Đào Tấn Lộc

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ YÊN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại các cơ quan hành chính, tổ chức và đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước trên địa bàn tỉnh

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 138/2009/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của nhà nước theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- Nhà, đất thuộc trụ sở làm việc và các công trình xây dựng khác gắn liền với đất.

- Phương tiện giao thông vận tải, máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác.

2. Việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước thuộc kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích công cộng, lợi ích quốc gia; tài sản sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh quốc gia; tài sản dự trữ quốc gia; tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; tài nguyên thiên nhiên và đất đai khác thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan hành chính; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp (gọi chung là tổ chức); đơn vị sự nghiệp công lập được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Điều 3. Nội dung phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước

Phân cấp về thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm tài sản nhà nước; quyết định xử lý thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản nhà nước cụ thể như sau:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với tài sản là nhà, công trình kiến trúc, tài sản khác gắn liền với đất (kể cả quyền sử dụng đất); phương tiện giao thông vận tải; các tài sản có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản hoặc cùng một loại tài sản với số lượng lớn có tổng giá trị từ 500 triệu đồng trở lên; sửa chữa tài sản từ 300 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản.

2. Thủ trưởng các cơ quan hành chính cấp tỉnh quyết định sau khi có ý kiến bằng văn bản của Sở Tài chính: Đối với các tài sản có giá trị từ 200 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc cùng một loại tài sản với số lượng lớn có

tổng giá trị từ 300 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng; sửa chữa tài sản có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 300 triệu đồng/1 đơn vị tài sản.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định: Đối với các tài sản có giá trị từ 200 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc cùng một loại tài sản với số lượng có tổng giá trị từ 200 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng; sửa chữa tài sản có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 300 triệu đồng/1 đơn vị tài sản.

4. Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị trực thuộc cấp huyện quyết định: đối với các tài sản có giá trị dưới 200 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc cùng một loại tài sản với số lượng lớn có tổng giá trị dưới 200 triệu đồng; sửa chữa tài sản có giá trị dưới 100 triệu đồng/1 đơn vị tài sản.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định: đối với các tài sản có giá trị dưới 100 triệu đồng/1 đơn vị tài sản hoặc cùng một loại tài sản với số lượng có tổng giá trị dưới 100 triệu đồng; sửa chữa tài sản có giá trị dưới 50 triệu đồng/1 đơn vị tài sản.

6. Đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ tài chính thẩm quyền quyết định quản lý tài sản như đơn vị hành chính nhà nước quy định tại khoản 4 Điều này.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính thẩm quyền quyết định toàn bộ các tài sản do đơn vị mình quản lý trừ các loại tài sản thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại khoản 1, Điều này.

7. Trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm tài sản nhà nước; xử lý thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý tài sản nhà nước thực hiện theo Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện phân cấp quản lý tài sản nhà nước trong phạm vi toàn tỉnh; báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tình hình thực hiện phân cấp quản lý tài sản và tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ở địa phương.

2. Thủ trưởng các cơ quan hành chính, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phân cấp quản lý tài sản nhà nước thuộc phạm vi quản lý theo Quy định này.

3. Những quy định có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước không nêu tại Quy định này thì được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan ./.

CHỦ TỊCH

Đào Tấn Lộc